

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 628/2025/HS-PT
Ngày: 24-11-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung

Các Thẩm phán: Nguyễn Thị Lệ Trang
Ông Vũ Hồng Luyện

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Hồ Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 483/2025/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HSST ngày 21-8-2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1970, tại Đồng Nai; căn cước công dân số 075070001385; nơi cư trú: Số D, ấp V, xã G, huyện T (nay là xã G), tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (Chết) và bà Trần Thị K (Chết); Có vợ Đỗ Thị Thu T1 (1975) đã ly hôn năm 2017 và có 03 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1999; có vợ Nguyễn Thị Ánh T2 (1979) đã ly hôn năm 2024; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại.

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1970.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1975;
2. Chị Nguyễn Hoàng Trâm A, sinh năm 1996;
3. Anh Nguyễn Hoàng L1, sinh năm 1998;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số H B, phường I, Quận C (nay là phường N), Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Số A, khu phố C, phường T, thành phố B (nay là phường B), tỉnh Đồng Nai.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Ánh T2, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số H, ấp Đ, xã G, huyện T (nay là xã T), tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng L là bạn bè, vào chiều tối ngày 07/01/2024 T và L cùng một số người bạn uống rượu tại quán “45 độ say” thuộc xã X, huyện T (nay là phường B), tỉnh Đồng Nai đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì mọi người ra về. Khi ra về, T điều khiển xe mô tô biển số 60B6-262.65 chở phía sau là L đi theo hướng X ra Q 20 trên đường liên xã L - X, khi đi đến K phát hiện phía trước có tổ tuần tra giao thông Công an huyện X (tuần tra chéo) đang tổ chức kiểm tra an toàn giao thông đường bộ và nồng độ cồn, vì đã uống rượu bia trước đó nên T điều khiển xe mô tô chở L phía sau rẽ về hướng giáo xứ B, đường bê tông thuộc lô cao su số 42 Nông trường cao su B, khi đi được khoảng 300m thì T tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy vào lô cao su số 42 đi giữa các hàng cây cao su, đi được khoảng 1km thì xe mô tô do T điều khiển bị rơi xuống mương nước sâu khoảng 3m giáp ranh giữa lô cao su số 42 với đường liên xã L - X. Sau khi bị ngã rơi xuống mương nước, T và L bị thương nặng được người dân đưa đi cấp cứu, L bị thương nặng và chết tại Bệnh viện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra, những người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Hoàng L đều từ chối khám nghiệm tử thi.

Tại Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 142/KLTTHS-TTPYĐN ngày 11/6/2024 của Trung tâm P1, Sở Y kết luận:

“- Nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Hoàng L - sinh năm 1970 là do đa chấn thương.

+ Chấn thương sọ não gây: Tổn thương sọ trúc lan tỏa.

+ Chấn thương cổ gây: Gãy mõm ngang C5, C6, C7 phải; Tổn thương động mạch đốt sống (P) đoạn VI, V2.

+ Chấn thương ngực kín gây: Gãy xương sườn 1 bên trái và 2, 3 bên phải; P và tụ máu mô mềm vùng cổ, trung thất trên. Tràn máu trung thất lượng nhiều, tràn dịch màng phổi phải.

+ Kết luận khác: Không.”

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 24/2025/HSST ngày 21-8-2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai đã căn cứ Khoản 1 Điều 128; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29/8/2025, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin hưởng án treo.

**Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm 06 tháng tù về tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình

sự là đúng quy định. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp tình tiết mới của Bệnh viện Đ bị cáo bị thương tích nặng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm:

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/01/2024, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 60B6-262.65 chở phía sau là Nguyễn Hoàng L đi vào lô cao su số 42, Nông trường cao su B không có đường giao thông, do không quan sát được nên bị rơi xuống mương nước sâu khoảng 3m. Hậu quả là ông Nguyễn Hoàng L chết, còn bị cáo Nguyễn Văn T bị thương.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vô ý làm chết người” quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự mức án 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét thấy, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường chi phí mai táng cho người đại diện hợp pháp của bị hại được bãi nại; chưa có tiền án tiền sự. Người mà bị cáo vô ý gây ra cái chết là bạn thân của mình (bị cáo và bị hại cùng đi làm thợ xây, đào giếng thuê), đây là một sự mất mát của bị cáo mà không gì có thể bù đắp được. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm được tình tiết mới, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; có Giấy xác nhận của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đ ngày 19/11/2025 bị cáo bị thương tích chân thương đầu; vỡ xương mũi, dập lồng ngực..... Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo hưởng án treo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T.
2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2025/HSST ngày 21-8-2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 4-Đồng Nai.
3. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Căn cứ khoản 1 Điều 128; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án.

4. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã G, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

5. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

6. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

7. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

8. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Khu vực 4 (2);
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- CQCSĐT Công an tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Đồng Nai;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đồng Nai;
- Phòng THADS Khu vực 4;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN `TÒA**

Đỗ Thị Nhung

